

GIỚI THIỆU NHỮNG NỘI DUNG TRỌNG TÂM CỦA CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN DỊCH VỤ NGÂN HÀNG ĐẾN 2010 VÀ TẦM NHÌN 2020

TS. Nguyễn Đại Lai

Ngân hàng là một ngành dịch vụ. Trừ một số nghiệp vụ “tự doanh” được phép, hầu hết các sản phẩm mà ngân hàng cung ứng cho nền kinh tế như: Nhận tiền gửi, cho vay, thanh toán, chuyển tiền, kinh doanh ủy thác, kho quỹ, tư vấn đầu tư, cho thuê tài chính, mua bán nợ... đều là những sản phẩm dịch vụ ngân hàng. Thông thường ở một nước có nền kinh tế thị trường phát triển, hoặc một quốc gia có Ngành Ngân hàng phát triển (như Thụy Sĩ, Singapore...) thì doanh số hoạt động dịch vụ ngân hàng chiếm từ 5 đến 15% GDP (tổng chênh lệch thu – chi ròng các hoạt động dịch vụ ngân hàng) và số lượng lao động tham gia trong lĩnh vực dịch vụ ngân hàng chiếm từ 3 đến 5% tổng số người ở độ tuổi lao động xã hội. Ở Việt Nam, tại thời điểm hiện nay, các con số trên lần lượt là khoảng 2,5% và 0,25%. Như vậy, thị trường dịch vụ ngân hàng ở Việt Nam đang tiềm tàng một tiềm năng phát triển rất lớn. Thực hiện Chỉ thị số 49/2004/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 24 tháng 12 năm 2004 về phát triển dịch vụ đến năm 2010, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã xây dựng Chiến lược phát triển dịch vụ ngân hàng 5 năm 2006-2010 chuyển Bộ Kế hoạch và Đầu tư làm đầu mối tổng hợp

trong chiến lược phát triển dịch vụ của toàn nền kinh tế. Dưới đây là một số bình luận và giới thiệu những nội dung then chốt của chiến lược phát triển dịch vụ ngân hàng Việt Nam giai đoạn 2006 – 2010 và định hướng đến 2020:

I. Quan điểm có tính nguyên tắc về phát triển dịch vụ ngân hàng.

● Chiến lược phát triển dịch vụ ngân hàng nhằm thực hiện mục tiêu, định hướng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2006-2010 và Chiến lược phát triển Ngành Ngân hàng đến năm 2010 và định hướng đến 2020 (đến nay Thủ Tướng Chính phủ đã phê chuẩn - QĐ112/2006-QĐ-TTg ngày 24/5/2006).

● Phát triển dịch vụ ngân hàng gắn liền với tăng cường năng lực cung cấp dịch vụ ngân hàng trên cơ sở đổi mới toàn diện và đồng bộ hệ thống ngân hàng, đồng thời đáp ứng yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế.

● Bảo đảm an toàn và hiệu quả hoạt động của từng tổ chức tín dụng (TCTD), toàn bộ hệ thống ngân hàng và nền kinh tế.

● Hoàn thiện và nâng cao chất lượng dịch vụ ngân hàng truyền thống, đồng thời chủ động mở rộng các dịch vụ ngân hàng mới.

● Phát triển dịch vụ ngân hàng là nội dung quan trọng

trong chiến lược kinh doanh của các TCTD và là mục tiêu trong chính sách quản lý, giám sát của Ngân hàng Nhà nước (NHNN). Các TCTD chủ động nghiên cứu và triển khai các dịch vụ ngân hàng theo nhu cầu thị trường, không trái với pháp luật và phù hợp với năng lực của TCTD.

● Chính sách phát triển dịch vụ ngân hàng hướng tới mở rộng khả năng “cung” dịch vụ ngân hàng, đồng thời góp phần kích “cầu” về dịch vụ ngân hàng của nền kinh tế: Thông qua uy tín và thương hiệu của TCTD; Nhân lực có trình độ cao; Công nghệ kỹ thuật hiện đại; Quản trị ngân hàng theo chuẩn mực quốc tế; Tài chính của các TCTD lành mạnh.

II. Mục tiêu phát triển dịch vụ ngân hàng.

Phát triển hệ thống dịch vụ ngân hàng đa dạng, đa tiện ích được định hướng theo nhu cầu của nền kinh tế trên cơ sở tiếp tục nâng cao chất lượng và hiệu quả các dịch vụ ngân hàng truyền thống, đồng thời tiếp cận nhanh hoạt động ngân hàng hiện đại có hàm lượng công nghệ cao.

Bảo đảm an toàn hoạt động ngân hàng. Không hạn chế quyền tiếp cận của các tổ chức, cá nhân đến thị trường dịch vụ ngân hàng, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho mọi tổ chức, cá nhân có nhu cầu và đáp ứng

đủ các yêu cầu về năng lực, thủ tục, điều kiện giao dịch được cung ứng các dịch vụ ngân hàng.

Tăng cường sự liên kết, hợp tác giữa các TCTD, giữa các TCTD với các tổ chức không phải là TCTD trong việc nghiên cứu và phát triển sản phẩm, chuyển giao công nghệ, cung ứng dịch vụ ngân hàng mới theo nhu cầu thị trường.

Từng bước nâng cao uy tín và thương hiệu của hệ thống ngân hàng Việt Nam trên thị trường tài chính quốc tế. Đến năm 2010, hệ thống ngân hàng Việt Nam phấn đấu phát triển được hệ thống dịch vụ ngân hàng ngang tầm với các nước trong khu vực ASEAN về chủng loại, chất lượng.

Một số chỉ tiêu phát triển dịch vụ ngân hàng giai đoạn 2006-2010:

Tăng trưởng huy động vốn bình quân: 18-20%/năm.

Tăng trưởng tín dụng bình quân: 18-20%/năm.

Tỷ trọng nguồn vốn trung, dài hạn trong tổng nguồn vốn huy động: 33-35%/năm.

Tăng trưởng doanh số thanh toán qua ngân hàng bình quân: 25-30%/năm.

Tỷ trọng dư nợ tín dụng trung, dài hạn trên tổng dư nợ tín dụng: 40-42%.

Tỷ trọng nợ xấu so tổng dư nợ tín dụng đến năm 2010 (chuẩn quốc tế): 5-7%.

Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu đến năm 2010: 8%.

III. Định hướng phát triển một số sản phẩm dịch vụ ngân hàng chủ yếu.

1. Định hướng phát triển dịch vụ huy động vốn:

● Khuyến khích các tổ chức và cá nhân tích lũy tài sản, đầu tư và gửi tiền vào ngân hàng bằng VND. Trong đó, chú trọng các nguồn tiền gửi và tiết kiệm của khách hàng; tiền gửi, tiền vay trên thị trường liên ngân hàng, đồng thời đẩy mạnh phát hành giấy tờ có giá; dịch vụ tài khoản; tiếp nhận vốn ủy thác (trong và ngoài nước); quản lý tài sản.

LỘ TRÌNH PHÁT TRIỂN DỊCH VỤ NGÂN HÀNG GIAI ĐOẠN 2006-2010

Loại dịch vụ	...	Năm 2006	Năm 2007	Năm 2008	Năm 2009	Năm 2010
1. Nâng cao chất lượng và đa dạng hoá dịch vụ ngân hàng truyền thống						
2. Triển khai rộng rãi các dịch vụ ngân hàng mới/mở rộng						
- Thẻ thanh toán, séc cá nhân và công cụ thanh toán không dùng tiền mặt khác						
- Dịch vụ ngân hàng điện tử						
- Sản phẩm phái sinh tiền tệ, lãi suất và tỷ giá						
- Quản lý tài sản, tiền mặt						
- Dịch vụ bảo hiểm rủi ro hàng hóa (kim loại, dầu lửa,...)						
- Dịch vụ bảo hiểm bảo hiểm						
- Dịch vụ chứng khoán trong nước						
- Đầu cơ chứng khoán quốc tế						
- Tư vấn tài chính						
- Phát hành các công cụ nợ						
- Dịch vụ ngân hàng hiện đại khác						

Chú thích:



Triển khai thí điểm, thử nghiệm hoặc có chọn lọc.



Triển khai rộng rãi

● Phát triển các dịch vụ tín dụng, đầu tư, thanh toán không dùng tiền mặt, dịch vụ tài khoản và quản lý tài sản trên nguyên tắc: chia sẻ rủi ro và lợi nhuận giữa khách hàng và TCTD, xây dựng hệ thống dịch vụ ngân hàng trọn gói và đa tiện ích cho nền kinh tế.

● Đẩy mạnh phát hành các công cụ nợ và trái phiếu dài hạn phù hợp với thông lệ quốc tế và đủ điều kiện niêm yết tại các sàn giao dịch chứng khoán.

● Khuyến khích các TCTD cạnh tranh huy động vốn chủ yếu dựa vào chất lượng, tính tiện lợi, công nghệ, hiệu quả, uy tín và mức độ tin cậy của TCTD thay cho hình thức cạnh tranh chủ yếu dựa vào lãi suất.

● Tạo điều kiện cho các TCTD chủ động tiếp cận thị trường tài chính quốc tế, đặc biệt là nguồn vốn (ủy thác đầu tư, vay thương mại, ODA, vay ưu đãi, tiền gửi,...).

● Tranh thủ huy động các nguồn vốn ưu đãi quốc tế để đầu tư cho các đối tượng chính sách xã hội, phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội và các chương trình phát triển kinh tế.

● Cho phép các TCTD Việt Nam có đủ điều kiện phát hành và niêm yết các công cụ huy động vốn, trái phiếu, cổ phiếu ra thị trường tài chính quốc tế.

2. Định hướng phát triển dịch vụ tín dụng và đầu tư cho nền kinh tế:

● Đa dạng hóa và nâng cao chất lượng các dịch vụ qua các hình thức cấp tín dụng: cho vay, chiết khấu giấy tờ có giá, bảo lãnh, bao thanh toán, thấu chi,

cho thuê tài chính, tạm ứng và các hình thức cấp tín dụng khác.

● Hình thành thị trường tín dụng thông thoáng, cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng giữa các loại hình TCTD, tạo cơ hội cho mọi tổ chức, cá nhân có nhu cầu vay vốn, làm ăn hợp pháp và có đủ điều kiện trả nợ ngân hàng đều được tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng một cách thuận lợi. Nâng cao năng lực cấp tín dụng và quản lý rủi ro tín dụng của các TCTD trong lĩnh vực cho vay, tài trợ thương mại, cho thuê tài chính, tài trợ dự án. Đẩy mạnh phương thức cho vay đồng tài trợ và cho



Khách hàng đến giao dịch với ngân hàng ngày càng tăng

vay hợp vốn của TCTD đối với các dự án lớn. Triển khai từng bước thận trọng các dịch vụ tín dụng mới, nghiệp vụ phái sinh tín dụng và lãi suất (hoán đổi, kỳ hạn, hợp đồng lãi suất kỳ hạn, tương lai, quyền chọn, hợp đồng lãi suất trần, hợp đồng lãi suất sàn,...) phù hợp với thông lệ quốc tế.

● Tiếp tục mở rộng tín dụng trên cơ sở bảo đảm phù hợp với qui mô, cơ cấu nguồn vốn, giới

hạn an toàn hoạt động tín dụng. Coi chất lượng và an toàn hoạt động tín dụng là mục tiêu ưu tiên hàng đầu; gắn tăng trưởng tín dụng với kiểm soát chặt chẽ chất lượng và hiệu quả tăng trưởng tín dụng.

● Tiếp tục đổi mới cơ chế, chính sách tín dụng, thủ tục cấp tín dụng theo hướng đơn giản, thuận tiện. Các TCTD hoàn toàn tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong hoạt động tín dụng, đồng thời nâng cao kỷ luật thị trường, nguyên tắc thương mại, tính minh bạch và áp dụng các thông lệ quốc tế trong hoạt động tín

dụng. Xóa bỏ bao cấp tín dụng, từng bước thu hẹp đối tượng vay vốn ưu đãi, tách bạch hoàn toàn tín dụng chính sách và tín dụng thị trường; hạn chế can thiệp hành chính vào hoạt động kinh doanh, chỉ định cấp tín dụng đối với TCTD. Ngăn chặn và hạn chế mọi tiêu cực trong hoạt động tín dụng. Thu hẹp phạm vi và đối tượng cấp tín dụng bằng ngoại tệ của TCTD theo hướng tiến đến

không cấp tín dụng bằng ngoại tệ cho các giao dịch trên thị trường nội địa.

3. Định hướng phát triển dịch vụ thanh toán:

● Phát triển mạnh các dịch vụ thanh toán qua ngân hàng, thanh toán không dùng tiền mặt trên cơ sở hệ thống công nghệ kỹ thuật và hệ thống thanh toán quốc gia hiện đại, an toàn, tin cậy, hiệu quả. Nâng cao các tiện ích thanh toán qua ngân hàng, đặc biệt là các cá nhân sử dụng dịch vụ thanh toán qua ngân hàng và giảm mạnh mức độ sử dụng tiền mặt trong thanh toán.

● Bảo đảm đáp ứng một cách an toàn và đầy đủ nhu cầu của nền kinh tế về thanh toán tiền mặt và dịch vụ ngân quỹ. Kết hợp chặt chẽ dịch vụ thanh toán với các dịch vụ ngân hàng, tài chính khác, đặc biệt là huy động vốn, tín dụng và ngoại hối. Hợp tác chặt chẽ giữa các tổ chức cung ứng dịch vụ ngân hàng với các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức cung ứng dịch vụ, hàng hóa cá nhân và công cộng trong việc cung cấp và sử dụng các dịch vụ thanh toán. Sớm hình thành hệ thống chuyển mạch thanh toán thể thống nhất toàn quốc giữa các NHTM và với xã hội.

● Triển khai rộng rãi các dịch vụ thanh toán điện tử và các hệ thống giao dịch điện tử, tự động, ứng dụng rộng rãi các công cụ thanh toán mới theo tiêu chuẩn quốc tế, bao gồm tiền điện tử, thẻ thanh toán nội địa, thẻ thanh toán quốc tế, thẻ đa năng, thẻ thông minh... Tập trung đẩy mạnh các dịch vụ tài khoản, trước hết là tài khoản cá nhân với

các thủ tục thuận lợi, an toàn và các tiện ích đa dạng kèm theo để thu hút nguồn vốn rẻ trong thanh toán và tạo cơ sở phát triển các dịch vụ thanh toán thẻ, séc cá nhân và thanh toán không dùng tiền mặt.

● Mở rộng các hình thức thanh toán quốc tế (thư tín dụng, bao thanh toán, chuyển tiền quốc tế,...) nhằm hỗ trợ các hoạt động đầu tư quốc tế và xuất nhập khẩu. Mở rộng các dịch vụ đại lý phát hành và thanh toán thẻ, séc quốc tế, đồng thời từng bước mở rộng phát hành thẻ thanh toán quốc tế của NHTM Việt Nam.

● Tạo điều kiện thuận lợi phát triển dịch vụ chuyển tiền kiều hối qua hệ thống ngân hàng và có các biện pháp hữu hiệu để thu hút kiều hối qua hệ thống ngân hàng, đồng thời có cơ chế quản lý phù hợp để hạn chế tình trạng đô la hóa. Thiết lập kênh chuyển tiền kiều hối trực tiếp với các ngân hàng đại lý ở các quốc gia có nhiều người Việt Nam sinh sống và làm việc. Mở rộng các điểm chi trả kiều hối và các phương thức chi trả kiều hối thuận tiện.

4. Định hướng phát triển dịch vụ ngoại hối và các dịch vụ khác:

● Tập trung các nguồn ngoại tệ vào hệ thống ngân hàng để đáp ứng tốt nhất các nhu cầu chính đáng, hợp pháp về ngoại tệ của các doanh nghiệp và cá nhân. Bảo đảm quyền sở hữu, mua, bán và sử dụng ngoại tệ của các doanh nghiệp và cá nhân theo quy định của pháp luật.

● Tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân tiếp cận thị

trường ngoại hối và các dịch vụ ngoại hối. Các TCTD triển khai các dịch vụ quản lý rủi ro và các nghiệp vụ mới về ngân hàng đầu tư và kinh doanh tiền tệ, đặc biệt là các nghiệp vụ phái sinh tiền tệ, lãi suất, tỷ giá (giữa VND và các loại ngoại tệ; giữa các loại ngoại tệ, kể cả vàng) trên thị trường tài chính trong nước và quốc tế.

● Tạo điều kiện cho các TCTD tham gia có hiệu quả vào việc cung cấp các dịch vụ tài chính phi ngân hàng. Phát triển các dịch vụ tài chính phi ngân hàng như kinh doanh bảo hiểm - môi giới, đại lý, kinh doanh trực tiếp; kinh doanh chứng khoán - môi giới, bảo lãnh phát hành, lưu ký, quản lý quỹ đầu tư; tư vấn tài chính và đầu tư; quản lý tài sản; kinh doanh vàng; thu xếp vốn; môi giới đầu tư; bảo hiểm rủi ro hàng hóa (dầu lửa, kim loại, cà phê,...) qua các công cụ phái sinh,...) để trở thành các dịch vụ bổ trợ quan trọng trong chiến lược đa dạng hóa hoạt động kinh doanh...

5. Định hướng phát triển thị trường dịch vụ ngân hàng và xác định đối tượng phục vụ của hệ thống ngân hàng:

● Thực hiện quy hoạch và phân bổ hợp lý các cơ sở TCTD phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương và vùng lãnh thổ. Mở rộng quan hệ đại lý với các tổ chức tài chính nước ngoài, đẩy mạnh tiếp cận thị trường tài chính quốc tế và xúc tiến hiện diện thương mại của TCTD Việt Nam tại các thị trường tài chính khu vực và quốc tế....

(Xem tiếp trang 16)